

Số: /KH-UBND

Thạch An, ngày tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính nhà nước huyện Thạch An năm 2025

Căn cứ Kế hoạch số 3662/KH-UBND ngày 30/12/2024 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Cao Bằng về cải cách hành chính (CCHC) nhà nước tỉnh Cao Bằng năm 2025. Kế hoạch số 1828/KH-UBND ngày 15/12/2021 về CCHC nhà nước huyện Thạch An giai đoạn 2021-2025. UBND huyện Thạch An xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác CCHC nhà nước năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai quyết liệt, toàn diện, đồng bộ, có hiệu quả, đảm bảo các nhiệm vụ, mục tiêu của Chương trình tổng thể CCHC nhà nước theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ, Kế hoạch CCHC nhà nước tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2025, các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương. Xây dựng các nhiệm vụ CCHC có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn, góp phần thúc đẩy thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 của huyện.

- Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC); cải thiện mức độ hài lòng của người dân, tổ chức; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; nâng cao năng lực cạnh tranh cấp huyện; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thi hành công vụ.

2. Yêu cầu

- Xây dựng kế hoạch phải cụ thể, rõ ràng, khả thi; xác định rõ trách nhiệm của đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, thời gian thực hiện và kết quả cần đạt được.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải phát huy tinh thần nêu gương, sáng tạo, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan để triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ CCHC được giao; nghiên cứu, đề xuất, áp dụng nghiêm túc các giải pháp khắc phục hạn chế trong công tác CCHC trong năm 2025 và các năm tiếp theo.

- Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện công tác CCHC với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác CCHC.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Cải cách thể chế

1.1. Mục tiêu

- 100% văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của huyện được rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ kịp thời để phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước. 100% VBQPPL của huyện được xây dựng, ban hành bảo đảm tính hợp Hiến, hợp pháp, tính đồng bộ và khả thi.

- Hoàn thành 100% các nhiệm vụ của Kế hoạch công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

1.2. Nhiệm vụ

a) Xây dựng, hoàn thiện các VBQPPL trên tất cả các lĩnh vực nhằm phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

b) Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện quy trình xây dựng, ban hành VBQPPL thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân (HĐND), UBND huyện, xã, thị trấn, đảm bảo các văn bản được ban hành kịp thời, đúng trình tự, thủ tục, đảm bảo tính khả thi, hợp Hiến, hợp pháp và thống nhất trong hệ thống pháp luật.

c) Kiểm tra, rà soát, kịp thời phát hiện và xử lý những văn bản có nội dung trái pháp luật, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

d) Công bố danh mục VBQPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực định kỳ hằng năm theo quy định.

đ) Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025, trong đó, tập trung kiểm tra và điều tra, khảo sát trong lĩnh vực trọng tâm, đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

2.1. Mục tiêu

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình và một phần trên tổng số hồ sơ của TTHC được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần đạt tối thiểu 50%.

- Số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 100%, 95%.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về kiểm soát TTHC.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC (Bộ phận một cửa) các cấp, cụ thể:

+ Triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận một cửa trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC.

+ Củng cố đội ngũ công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận một cửa bảo đảm đồng bộ với các quy định của Đảng về công tác cán bộ, hoàn thiện các quy định về điều kiện, tiêu chuẩn công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận một cửa.

+ Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh những tổ chức, cá nhân sai phạm trong giải quyết TTHC.

+ Duy trì mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%, trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

2.2. Nhiệm vụ

a) Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các quy định TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp, bảo đảm TTHC mới ban hành phải đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện.

b) Rà soát, đơn giản hóa TTHC

- Rà soát, đơn giản hóa TTHC thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ:

+ Rà soát, đánh giá TTHC trong quá trình thực hiện; xây dựng, đề xuất phương án loại bỏ các TTHC rườm rà, chồng chéo, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho tổ chức, cá nhân, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt thực hiện.

+ Rà soát, xây dựng phương án loại bỏ các thành phần hồ sơ TTHC không cần thiết, không hợp lý, đảm bảo thực chất trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt thực hiện.

- Rà soát, công bố, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025

c) Kịp thời cập nhật, công khai TTHC dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tìm hiểu và thực hiện. Áp dụng, khai thác có hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu TTHC.

d) Đẩy mạnh việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; số hóa kết quả TTHC để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí thực hiện TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

đ) Tăng tính liên thông trong giải quyết TTHC:

- Rà soát, công bố danh mục TTHC bắt buộc phải thực hiện liên thông.

- Hoàn thiện các quy trình TTHC liên thông, đảm bảo rõ thời gian, rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong từng bước của quy trình giải quyết TTHC.

- Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị theo ngành dọc tại địa phương và cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, cấp huyện trong giải quyết TTHC.

- Rà soát, đơn giản hóa quy trình liên thông giải quyết công việc giữa các cơ quan hành chính nhà nước với nhau và trong nội bộ của từng cơ quan hành chính nhà nước các cấp theo hướng minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình; đảm bảo cắt giảm đáng kể thời gian và giảm số lần đi lại cho người dân, tổ chức khi giải quyết TTHC.

e) Kiện toàn, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận một cửa các cấp để cải thiện chất lượng giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Mở rộng và triển khai có hiệu quả các kênh tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân đối với quy định TTHC.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

3.1. Mục tiêu

Hoàn thành việc sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện theo hướng dẫn; tiếp nhận Trung tâm Y tế trực thuộc Sở Y tế về UBND huyện quản lý; tiếp tục hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, sắp xếp và kiện toàn cơ cấu tổ chức bên trong của các phòng, ban theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

3.2. Nhiệm vụ

a) Thực hiện rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ đảm bảo đúng quy định; sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ.

b) Thực hiện điều chỉnh đề án vị trí việc làm, quản lý biên chế công chức, số lượng người làm việc và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức, Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; xây dựng đề án vị trí việc làm, quản lý biên chế công chức đối với các tổ chức mới sau khi thực hiện sắp xếp và hợp nhất.

c) Tiếp tục thực hiện phân cấp trong các lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước, tăng cường kiểm tra các nhiệm vụ đã phân cấp.

d) Tiếp tục thực hiện việc giảm trừ biên chế quy định giai đoạn năm 2022-2026 (giảm trừ 5% biên chế công chức và 10% biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước) theo Quy định số 70-QĐ/TW, ngày 18/7/2022; Kết luận số 40-KL/TW, ngày 18/7/2022; Kết luận số 28-KL/TW, ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị.

đ) Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với giảm biên chế công chức, viên chức và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

e) Rà soát hệ thống các VBQPPL liên quan đến tổ chức bộ máy để có giải

pháp đề xuất xử lý trong quá trình sắp xếp; xây dựng dự thảo quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị thực hiện sắp xếp và hợp nhất.

4. Cải cách chế độ công vụ

4.1. Mục tiêu

100% các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện thực hiện cơ cấu công chức theo vị trí việc làm đã được phê duyệt; trên 95% trở lên các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt; 100% cán bộ, công chức, viên chức được bổ nhiệm, điều động, luân chuyển đảm bảo theo quy định; 100% cơ quan, đơn vị của huyện hoàn thành và duy trì cập nhật cơ sở dữ liệu quản lý cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu “Đúng - Đủ - Sạch - Sống”.

4.2. Nhiệm vụ

a) Thực hiện bố trí, quản lý, sử dụng đội ngũ CBCCVC theo Đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, viên chức đã được phê duyệt.

b) Xây dựng kế hoạch, thực hiện tuyển dụng viên chức, công chức cấp xã đảm bảo đúng quy định.

c) Thực hiện nghiêm túc quy định của pháp luật về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.

d) Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; khích lệ cán bộ, công chức, viên chức học tập và tự học tập để không ngừng nâng cao năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

đ) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tăng cường quán triệt đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chấp hành nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ, tránh tình trạng né tránh, đùn đẩy làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm.

e) Đẩy mạnh công tác kiểm tra công vụ đối với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn về công tác CCHC gắn với kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, đạo đức công vụ.

g) Thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá và xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

5. Cải cách tài chính công

5.1. Mục tiêu

- Đảm bảo phù hợp, thống nhất với các nhiệm vụ chung theo quy định tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030.

- Đảm bảo thực hiện đúng các nội dung tại Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước.

- Đảm bảo triển khai hiệu quả, thống nhất đồng bộ và toàn diện các quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị định 32/2019/NĐ-CP ngày 14/10/2019 của Chính phủ Quy định giao nhiệm vụ đặt hàng, hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn chi thường xuyên.

- Giải ngân kịp thời, có hiệu quả nguồn vốn đầu tư công.

5.2. Nhiệm vụ

a) Tiếp tục Tổ chức quán triệt thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005; Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 và các văn bản có liên quan đến các cơ quan, đơn vị thuộc địa phương quản lý.

b) Các cơ quan đơn vị thực hiện việc giải ngân vốn đầu tư công đảm bảo đúng tiến độ.

c) Nâng cao chất lượng hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện để tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư.

d) Tổ chức triển khai thực hiện tốt các giải pháp về quản lý, sử dụng tài sản công. Thực hiện tổng kiểm kê tài sản công tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức và tài sản kết cấu hạ tầng do nhà nước đầu tư quản lý trên địa bàn đảm bảo thời gian theo quy định.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

6.1. Mục tiêu

- Hoàn thành 100% nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025.

- 100% tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng (trừ văn bản mật).

- 98% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 98% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng.

- 100% thông tin về hoạt động của cơ quan nhà nước được cung cấp đầy đủ trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị theo quy định.

- 100% cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn giải quyết TTHC thông qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

- Tiếp tục triển khai việc số hóa các kết quả giải quyết TTHC đồng thời hình thành kho dữ liệu số hóa kết quả giải quyết TTHC của tỉnh liên thông, kết nối Cổng dịch vụ công của tỉnh với kho kết quả giải quyết TTHC quốc gia.

- 100% người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức được tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và trách nhiệm đảm bảo an toàn thông tin.

6.2. Nhiệm vụ

a) Xây dựng và thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025 của huyện;

các cơ chuyên môn thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn chủ động xây dựng và thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025.

b) Nâng cao chất lượng dịch vụ công toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo hướng thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp. Triển khai mạnh mẽ các giải pháp để nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công toàn trình và dịch vụ công một phần.

c) Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ thực hiện số hóa hồ sơ kết quả giải quyết TTHC theo lộ trình đề ra.

d) Đẩy mạnh việc sử dụng có hiệu quả các ứng dụng đã triển khai: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống thư điện tử, Trang thông tin điện tử, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh,... bảo đảm an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng.

đ) Triển khai các ứng dụng nhằm nâng cao sự tương tác giữa chính quyền và người dân; sử dụng có hiệu quả các nền tảng mạng xã hội để tương tác và gia tăng sự tham gia của người dân.

e) Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị cung cấp đầy đủ thông tin trên Trang thông tin điện tử của huyện, xã, thị trấn đảm bảo quy định theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP.

g) Tham gia đầy đủ các chương trình nâng cao nhận thức, đào tạo kỹ năng về chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số, an toàn thông tin cho cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan do cấp trên tổ chức; đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, an toàn thông tin cho người dân trên các phương tiện truyền thông.

h) Thực hiện đánh giá chuyển đổi số của các cơ quan hành chính nhà nước theo kế hoạch của tỉnh.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành

7.1. Mục tiêu

- Tiếp tục đề cao, cụ thể hóa trách nhiệm, vai trò trực tiếp chỉ đạo của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong thực hiện các nhiệm vụ CCHC. Nâng cao vai trò, trách nhiệm, năng lực, hiệu quả công tác tham mưu của đội ngũ CBCCVC trong thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

- Các văn bản chỉ đạo CCHC của các cấp được ban hành kịp thời; triển khai đánh giá khách quan, trung thực kết quả thực hiện CCHC của huyện và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn.

- Tăng cường công tác kiểm tra CCHC gắn với kiểm tra, giám sát việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công vụ; thực hiện thường xuyên việc tái kiểm tra. Thực hiện đảm bảo tối thiểu 50% các cơ quan, UBND các xã, thị trấn được kiểm tra CCHC, kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công vụ; 100% các tồn tại, hạn chế phát hiện qua kiểm tra được khắc phục hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý. Kịp thời đôn đốc và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện đảm bảo đúng tiến độ các nhiệm vụ CCHC theo kế

hoạch của huyện và của các cơ quan, đơn vị.

7.2. Nhiệm vụ

a) Các cơ quan tham mưu các lĩnh vực CCHC của huyện kịp thời tham mưu cho UBND huyện, Ban Chỉ đạo CCHC huyện ban hành các văn bản chỉ đạo trên từng lĩnh vực cụ thể; theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị hoàn thành 100% các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong năm.

b) Tăng cường, nâng cao trách nhiệm phối hợp triển khai các nhiệm vụ CCHC; kịp thời có các giải pháp phù hợp, khắc phục được những tồn tại, hạn chế trong thực hiện CCHC trên địa bàn huyện.

c) Đẩy mạnh công tác truyền thông, thông tin gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình CCHC nhà nước của Chính phủ giai đoạn 2021 - 2030, Kế hoạch CCHC của tỉnh, của huyện giai đoạn 2021 - 2025; đa dạng hình thức tuyên truyền, nội dung phong phú, phù hợp với từng đối tượng; tăng thời lượng tuyên truyền, xây dựng các chuyên trang, chuyên mục... trên các phương tiện thông tin truyền thông.

d) Phối hợp thực hiện kế hoạch đo lường, công bố mức độ hài lòng của người dân về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2025.

đ) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện đồng bộ các giải pháp đẩy mạnh quá trình chuyển đổi số của huyện. Các cơ quan, đơn vị, CBCCVC tập trung nghiên cứu các mô hình, sáng kiến, giải pháp triển khai thực hiện đạt hiệu quả cao các lĩnh vực CCHC.

e) Bố trí đảm bảo nguồn tài chính cho việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch CCHC của huyện năm 2025 theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ *(có phụ lục chi tiết kèm theo)*

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị chủ động bố trí kinh phí trong dự toán được giao năm 2025 để thực hiện các nhiệm vụ CCHC. Huy động các nguồn lực phục vụ cho việc thực hiện có hiệu quả công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị.

2. Đối với các nhiệm vụ chung của huyện như: Tổ chức Hội nghị CCHC; bồi dưỡng công chức chuyên trách CCHC, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, triển khai thực hiện kế hoạch, đề án, dự án, nhiệm vụ CCHC của huyện,... Phòng Tài chính - kế hoạch chủ trì, phối hợp với Phòng Nội vụ và các cơ quan liên quan thẩm định, trình cấp thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách, dự toán kinh phí thực hiện.

3. Đối với các nhiệm vụ đột xuất hoặc lần đầu triển khai thực hiện theo chỉ đạo của UBND tỉnh và các sở, ngành thuộc UBND tỉnh thì ngoài các nguồn kinh phí được hỗ trợ từ UBND tỉnh (nếu có), trước khi thực hiện các cơ quan, đơn vị chủ trì xây dựng kế hoạch, lập dự toán kinh phí gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định, trình UBND huyện xem xét quyết định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trực tiếp chịu trách nhiệm chỉ đạo triển khai và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau

- Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch CCHC năm 2025 của cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn phù hợp với chỉ đạo của tỉnh, các Sở ban ngành và nội dung Kế hoạch này (*thời gian ban hành kế hoạch chậm nhất ngày 25/01/2025*).

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá tiến độ và kết quả thực hiện các nhiệm vụ CCHC đề ra. Thực hiện báo cáo CCHC định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu gửi UBND huyện (*qua phòng Nội vụ*).

- Cử CBCCVC tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng CCHC do các cấp tổ chức. Bố trí CBCCVC có đủ năng lực, kinh nghiệm, trách nhiệm tham mưu công tác CCHC.

2. Các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan khác thực hiện các nhiệm vụ CCHC sau

2.1. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện

- Chịu trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thẩm định, trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành CCHC của huyện.

- Chủ trì triển khai thực hiện nội dung về cải cách TTHC; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Theo dõi, tổng hợp việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật, các ý kiến chỉ đạo, kết luận của UBND tỉnh, Huyện ủy, HĐND huyện, UBND huyện và Chủ tịch UBND huyện trong công tác cải cách TTHC.

- Phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin đôn đốc các cơ quan, đơn vị cập nhật đăng tải đầy đủ, kịp thời các TTHC trên Trang thông tin điện tử huyện, xã, thị trấn.

2.2. Phòng Nội vụ

- Là cơ quan tham mưu, giúp UBND huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác CCHC.

- Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2025 của huyện; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC theo quy định.

- Chủ trì tham mưu cho UBND huyện công tác chỉ đạo, điều hành về CCHC; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện nhiệm vụ về công tác tuyên truyền về CCHC.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra định kỳ và đột xuất đối với việc triển khai thực hiện công tác CCHC, kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện và báo cáo Chủ tịch UBND huyện về kết quả kiểm tra theo quy định; tham mưu đánh giá xác định chỉ số CCHC của UBND các xã, thị trấn năm 2025.

2.3. Phòng Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho UBND huyện xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai, theo dõi, tổng hợp việc thực hiện nội dung về cải cách thể chế.

2.4. Phòng Văn hóa và Thông tin

Tham mưu, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tại mục xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

Chủ trì, chỉ đạo Trung tâm Văn hóa và Truyền thông phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng các chuyên trang, chuyên mục CCHC để thông tin, tuyên truyền công tác CCHC của huyện.

2.5. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Tham mưu, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tài chính công của huyện.

- Tham mưu việc bố trí nguồn lực tài chính từ ngân sách nhà nước đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ CCHC của Kế hoạch này.

- Tham mưu, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện DDCCI; theo dõi, đôn đốc, báo cáo tình hình giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn huyện.

2.6. Trung tâm Văn hóa và Truyền thông, UBND các xã, thị trấn

Chịu trách nhiệm chính trong xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC tại Trang thông tin điện tử của huyện, xã, thị trấn để tuyên truyền và phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về CCHC.

2.7. Các cơ quan Trung ương trên địa bàn huyện

Thực hiện tốt công tác CCHC tại đơn vị, nâng cao trách nhiệm phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan; Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của UBND huyện tiếp tục thực hiện và trả kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cấp huyện đảm bảo theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị định kỳ báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC theo quy định; kịp thời phản ánh, đề xuất các giải pháp khắc phục những khó khăn, vướng mắc để UBND huyện xem xét và chỉ đạo giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang Thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, NV.

CHỦ TỊCH

Nông Thế Phúc